**Mẫu 11: Phân tích bài thơ “ Qua Đèo Ngang” của Bà Huyện Thanh Quan**

Qua Đèo Ngang là một tác phẩm tiêu biểu của Bà Huyện Thanh Quan. Bài thơ gửi gắm tấm lòng yêu nước sâu nặng của nhà thơ.

Mở đầu, tác giả gợi mở về thời gian, không gian cũng như điểm nhìn của bài thơ. Hai từ “bước tới” gợi đến một sự ngạc nhiên khi nhìn thấy hay tiếp cận con đèo. Đó cũng là thời khắc “bóng xế tà” khi ngày đã sắp tàn và màn đêm đang dần buông xuống. Đứng trước đèo Ngang với rừng núi hoang vu xa lạ, những xúc cảm của lòng người đã trào dâng. Tiếng “tà” với âm bằng xuất hiện trong văn cảnh tạo nên giai điệu buồn thương man mác, trở thành “vần” của ý thơ:

*“Bước tới đèo Ngang bóng xế tà*

*Cỏ cây chen đá, lá chen hoa”*

Khung cảnh thiên nhiên hiện lên với sức sống mãnh liệt. Điệp từ “chen”, kết hợp với việc sử dụng vần lưng “đá - lá”, lại vừa sử dụng vần chân “tà - hoa” đã làm cho nhạc điệu thơ du dương và réo rắt. Cảnh đèo hiện lên thật hoang vu và có chút cằn cỗi.

Không chỉ thiên nhiên, con người cũng đã xuất hiện trong bức tranh đó:

*“Lom khom dưới núi tiều vài chú*

*Lác đác bên sông chợ mấy nhà”*

Cách sử dụng từ láy “lom khom” và “lác đác” kết hợp với nghệ thuật đảo ngữ nhấn mạnh vào sự nhỏ bé, thưa thớt của con người.

Ngoại cảnh đã hòa hợp với râm cảnh người nữ sĩ trong buổi chiều tà nơi đèo hút hút gió. Nữ sĩ đã sử dụng bút pháp miêu tả tượng trưng và ước lệ của thi pháp cổ (ngư, tiều, canh, mục) kết hợp với cảm hứng đầy thi cảm và sáng tạo.

*“Nhớ nước đau lòng con cuốc cuốc*

*Thương nhà mỏi miệng cái gia gia”*

Nghệ thuật đối và đảo ngữ được sử dụng ở phần thực đã tiếp tục được phát huy tác dụng một cách triệt để ở phần luận. Đó là tiếng chim cuốc, chim đa trong bóng chiều tà. Đó là “nhớ nước đau lòng” và “thương nhà mỏi miệng” đã được đặt trong thế đăng đối và hòa hợp. Ý thơ đã thể hiện người nữ sĩ lấy ngoại cảnh để phô diễn tâm tình. Đây cũng là một nét đặc sắc và nổi bật trong phong cách sáng tác của bà huyện Thanh Quan. Thơ tả cảnh ngụ tình nên nhạc, nên họa đã diễn tả cảnh đèo Ngang lúc hoàng hôn với nỗi niềm thi sĩ làm ta cảm thương, vương vấn.

*“Dừng chân đứng lại: trời, non, nước*

*Một mảnh tình riêng ta với ta”*

Hai câu thơ kết cuối bài như dồn lại biết bao nhớ thương sâu lắng và dạt dào của người nữ sĩ trong khung cảnh chiều tà. Đứng một mình nơi đèo cao lộng gió trong buổi hoàng hôn, nữ sĩ thấy mình như sống trong tâm trạng lẻ bóng, cô đơn, giữa một khung cảnh thiên nhiên hoang vắng bao la của “trời, non, nước”.

Hai chữ “đứng lại” diễn tả một tư thế, một tâm trạng xúc động và bồi hồi. “Ta với ta” là ba chữ đắt giá kết hợp với điệp ngữ láy âm, đặt trong mối tương phản với “trời, non, nước” đã cho thấy cái mênh mang bao la với sự lẻ loi, đơn côi và nhỏ bé của lòng người. Nó gợi lên một sự trống vắng không thể nào kể xiết.

"Qua Đèo Ngang" là bài thơ Nôm kiệt tác được viết theo thể thơ thất ngôn bát cú Đường luật. Bài thơ đã cho thấy phong cách sáng tác của Bà Huyện Thanh Quan.